TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **134**/2019/HS - ST
Ngày: 23-9-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Đào Văn Nô.

2/ Bà Huỳnh Thị Lượng

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đình Hưởng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa: Ông Phan Tấn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 132/2019/HSST ngày 19 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2019/QĐXXST – HS ngày 10 tháng 9 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Huỳnh Tấn S (tên gọi khác: Bi Lớn)**, sinh năm: 1997. Tại: Đồng Nai. Nơi ĐKHKTT: Ấp Nhất Hòa, xã H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Trình độ học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Văn C (không rõ năm sinh) và bà Trương Thị Mỹ D, sinh năm 1978; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2019 đến nay; *Có mặt tại phiên tòa.*

2. Họ và tên: **Thạch Thị Minh T (tên gọi khác: Nhi)**, sinh năm: 1999. Tại: Trà Vinh. Nơi ĐKHKTT: Ấp 8A, xã An Trường, Hện Càng Long, tỉnh Trà Vinh. Nơi tạm trú: Khu phố Khánh Hòa, phường X, thị xã Y, tỉnh Bình Dương; Trình độ học vấn: 8/12. Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Con ông Thạch Ngọc M, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1970; bị cáo có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2019 đến nay; *Có mặt tại phiên tòa.*

3. Họ và tên: **Huỳnh Ngọc T (tên gọi khác: Bi Nhỏ)**, sinh năm: 1999. Tại: Đồng Tháp. Nơi ĐKHKTT: Ấp Tân Thuận, xã T, huyện Ch, tỉnh Đồng Tháp. Trình độ học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1975 và bà Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1968; bị cáo có 04 anh em, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2015; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2019 đến nay; *Có mặt tại phiên tòa.*

4. Họ và tên: **Huỳnh Văn S**, sinh năm: 1998. Tại: Đồng Tháp. Nơi ĐKHKTT: Ấp Long An, xã Phú Thành A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Nơi tạm trú: Khu phố Khánh Hòa, phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; Trình độ học vấn: 6/12. Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Con ông Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1973; Bị cáo có 04 anh em, lớn nhất sinh năm 1991, nhỏ nhất sinh năm 2008; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2019 đến nay; *Có mặt tại phiên tòa.*

5. Họ và tên: **Phạm Văn H**, sinh năm: 1994. Tại: Đồng Tháp. Nơi ĐKHKTT: Ấp Tân Hội, xã Tân Long, huyện B, tỉnh Đồng Tháp. Trình độ học vấn: 4/12. Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Giới tính: N; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn Thum (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1967; Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị L, sinh năm 1990, có 01 con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 13/4/2013, bị Tòa án nhân dân Hện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên phạt 04 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 133 BLHS, chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/02/2016 và đã nộp xong án phí; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2019 đến nay; *Có mặt tại phiên tòa.*

- *Người làm chứng:* Ông Phan Ngọc L, ông Danh Trần H, ông Lưu Hoàng N, ông Ngô Văn N, bà Nguyễn Bích N, ông Lê Văn N. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Tấn S (Bi Lớn) và Thạch Thị Minh T (Nhi) chung sống với nhau như vợ chồng. Sang, Nhi có mối quan hệ quen biết với Huỳnh Ngọc T (Bi Nhỏ) và Huỳnh Văn S.

Khoảng 19 giờ ngày 19/02/2019, tại nhà trọ thuê ở của Huỳnh Tấn S, thuộc phường Bình Chuẩn, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, Tấn S đưa cho T số tiền 4.600.000 đồng và nhờ T đến khu vực cầu Phú Cường thuộc địa pT Hện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để gặp một người phụ nữ tên Cô (không rõ nhân thân, địa chỉ) mua ma túy cho Tấn S. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, T trở về và đưa lại cho Tấn S 01 (Một) bịch nylon miệng kéo dính bên trong có chứa chất ma túy đá. Sau đó, Tấn S cất giấu bịch nylon bên trong có chứa chất ma túy này vào trong túi quần đang mặc rồi điều khiển xe mô tô (không rõ biển số, xe này mượn của một người bạn không rõ tên) đến nhà thuê ở của T tại khu phân lô thuộc khu phố Khánh Hòa, phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Tại đây, có T, Văn S và bạn gái của Văn S tên là Nguyễn Bích N (sinh năm 2000, HKTT: ấp Bùng Binh 1, xã Hòa Tân, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau). Lúc này Văn S và N đang ngủ trên lầu nên không biết Tấn S đến, Tấn S đi vào phòng ngủ của T lấy bịch ma túy đá nhờ T mua trước đó để vào bên trong một hộp giấy màu N có sẵn trong phòng và nói với T là ma túy đá để ở đây nếu có ai hỏi mua thì lấy ra bán như đã thỏa thuận trước đó thì T đồng ý. Sau đó, Tấn S và T ngủ lại trong phòng. Khoảng 09 giờ ngày 20/02/2019, T đến nhà T để chơi và bán ma túy cho các con nghiện khi có nhu cầu liên hệ. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, Lưu Hoàng N (sinh năm 2001, HKTT: phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang) điều khiển xe mô tô biển số 95B1-654.87 chở Danh Trần H (sinh năm 2001, HKTT: xã Vĩnh Thuận Tây, Hện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang) và Ngô Văn N (sinh năm

1998, HKTT: Ấp Xóm Tre, xã Minh Quới, Hện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu) điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) cũng đến nhà T để chơi và sửa xe cho T.

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 12 giờ cùng ngày, Phạm Văn H nhờ bạn tên Phan Ngọc L (sinh năm 2002, HKTT: Ấp Bình Thạnh, xã Bình Khánh, Hện Châu Thành, tỉnh An Giang) điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở T đến nhà của T để mua ma túy, khi đi T không nói cho L biết là đi mua ma túy, đến nơi, L đứng ở đầu đường đợi còn T đi vào trong nhà gặp Tấn S hỏi mua ma túy đá với số tiền 300.000 đồng thì Tấn S đồng ý bán và nT của T 300.000 đồng. Sau đó, Tấn S kêu Văn S vào trong phòng ngủ của T lấy bịch ma túy mà Tấn S đã mua trước đó ra tách lấy một phần rồi giao cho T. Sau khi mua được ma túy, T ở lại nhà của T mượn bộ dụng cụ sử dụng ma túy có sẵn và ở lại nhà T sử dụng.

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 20/02/2019, qua tuần tra, Công an phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên phát hiện Lê Văn N (sinh năm 1989, HKTT: Ấp Mỹ Thạnh, xã Phú Điền, Hện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp) đang điều khiển xe mô tô biển số 68C1-017.11 trên đoạn đường Khánh Bình 45 thuộc khu phố Bình Khánh, phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương có biểu hiện nghi vấn nên T hành kiểm tra thì phát hiện N có cất giấu trái phép chất ma túy đá trên người. Qua làm việc, N khai nT số ma túy đá này N mua từ Huỳnh Tấn S tại nhà của Thạch Thị Minh T thuộc khu phố Khánh Hòa, phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương vào ngày 19/02/2019. Sau đó, Công an phường Khánh Bình báo cáo vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, nT được tin báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên T hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T thì phát hiện T đang sử dụng trái phép số ma túy đá vừa mua được, đồng thời còn phát hiện và thu giữ:

- 01 (Một) bịch nylon miệng hở, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, đã được niêm phong (Phạm Văn H khai nT đây là số ma túy đá T vừa mới mua được của Huỳnh Tấn S để sử dụng);

- 01 (Một) bịch nylon miệng hở, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, thu gần vị trí của Phạm Văn H (đã được niêm phong);

- 01 (Một) bịch nylon miệng hở lớn, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, thu giữ trong phòng ngủ của T (đã được niêm phong);

- 01 (Một) bịch nylon miệng hở nhỏ, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, thu giữ trong phòng ngủ của T (đã được niêm phong);

- 02 (Hai) bịch nylon hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, thu giữ trong phòng ngủ của T (đã được niêm phong);

- 02 (Hai) bịch nylon miệng dán kéo dính, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, thu giữ trong phòng ngủ của T (đã được niêm phong);

- 01 (Một) cân điện tử màu N;

- 03 (Ba) ống thủy tinh đã bị bể một đầu;

- 01 (Một) ống thủy tinh có một đầu hình tròn;

- 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế;

- 01 (Một) cái kéo bằng kim loại màu trắng;

- 01 (Một) xe mô tô biển số 95B1-654.87;

Trên cơ sở điều tra, xác minh ban đầu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên T hành giữ người và ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Huỳnh Tấn S, Thạch Thị Minh T, Huỳnh Ngọc T, Huỳnh Văn S và Phạm Văn H để T hành điều tra vụ việc.

Quá trình điều tra các bị cáo Huỳnh Tấn S, Thạch Thị Minh T, Huỳnh Ngọc T, Huỳnh Văn S khai nT: Từ khoảng cuối tháng 01/2019, do muốn có tiền tiêu xài cá nhân và muốn có ma túy để sử dụng nên Tấn S đã bàn bạc với T, T và Văn S cùng nhau mua ma túy đá về chia nhỏ ra để bán cho các con nghiện kiếm lời thì tất cả đồng ý. Tấn S là người trực tiếp bỏ tiền ra và đi mua ma túy đá rồi đem về nhà của T, (ngoại trừ lần đi mua ma túy vào ngày 19/02/2019 là do Tấn S nhờ T). Sau đó, Tấn S, T, T trực tiếp bán cho các con nghiện, Văn S là người thực hiện việc phân nhỏ ma túy ra để bán. Sau khi bán hết số ma túy trong một lần mà Tấn S mua về thì T, T và Văn S giao toàn bộ số tiền bán được lại để Tấn S tiếp tục đi mua ma túy để đem về bán theo hình thức nêu trên. Đến thời điểm bị bắt Tấn S đã đi mua ma túy để đem về chia nhỏ bán lại được khoảng 04 (Bốn) lần. Quá trình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, Tấn S là người trực tiếp quản lý tiền và ma túy, Tấn S đưa tiền cho T thanh toán tiền thuê nhà và các chi phí sinh hoạt, cho tiền T, Văn S tiêu xài và cung cấp ma túy để sử dụng. Đến thời điểm bị bắt, Huỳnh Tấn S đã trực tiếp bán chất ma túy cho khoảng 04 đến 05 con nghiện (không rõ nhân thân, địa chỉ) tại nhà của T, mỗi con nghiện Tấn S bán được khoảng 04 lần, ngoài ra, Tấn S còn trực tiếp nT tiền từ các con nghiện và nhờ T, T giao ma túy giùm; Thạch Thị Minh T đã trực tiếp bán chất ma túy cho Ngô Văn N 03 lần vào các ngày 10/02/2019, 18/02/2019, 19/02/2019 tại nhà T với số tiền bán mỗi lần là 200.000 đồng. Ngoài ra, T còn giao ma túy giùm cho Tấn S để bán cho khoảng 04 con nghiện (không rõ nhân thân, địa chỉ) nhiều lần; Huỳnh Ngọc T đã trực tiếp bán chất ma túy cho một người đàn ông (không rõ nhân thân, địa chỉ) 01 lần vào ngày 18/02/2019 với số tiền 100.000 đồng và Phạm Văn H 04 lần vào các ngày 03/02/2019, 04/02/2019, 12/02/2019 và 18/02/2019 với số tiền mỗi lần là 300.000 đồng tại nhà T. Ngoài ra, T còn giao ma túy dùm cho Tấn S để bán cho khoảng 03 con nghiện (không rõ nhân thân, địa chỉ) nhiều lần; Huỳnh Văn S đã thực hiện việc tách nhỏ ma túy ra cho Tấn S bán cho các con nghiện được khoảng 09 lần.

Tại Bản kết luận giám định số 180/MT-PC09 ngày 27/02/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có khối lượng: 0,1517 gam (M1); 0,1616 gam (M2); 0,3338 gam (M3-1); 1,6150 gam (M3-2); 0,2033 gam (M3-3); 2,9038 gam (M3-4), loại Methamphetamine;

- Mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định có khối lượng: 11,9858 gam (M3-5) tìm không thấy loại ma túy thường gặp (theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP: Quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất). (BL 200 – 201).

Tại Bản kết luận giám định số 181/MT-PC09 ngày 27/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng thu giữ của Lê Văn N gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0457 gam, loại Methamphetamine (BL 199).

Đối với xe mô tô biển số 95B1-654.87 do bà Lưu Thị Cẩm Lệ (sinh năm 1969, HKTT: Phường 1, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang) đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Quá trình điều tra xác định, vào ngày 20/02/2019, Lưu Hoàng N mượn xe mô tô này của bà Lệ để đi đến nhà T để chơi. Do đó, xe mô tô này không liên quan đến vụ án nên

ngày 10/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên ra Quyết định xử lý vật chứng số 132 trả xe mô tô nêu trên cho bà Lệ.

Đối với 01 (Một) bịch nylon miệng hở, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, thu gần vị trí của Phạm Văn H, qua giám định xác định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1517 gam. Quá trình điều tra không xác định được đây là số ma túy của đối tượng nào. Vì vậy, Cơ quan điều tra cHển Chi cục Thi hành án để xử lý theo quy định.

Đối với người phụ nữ tên Cô (không rõ nhân thân, địa chỉ) có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Tấn S và Ngọc T tại khu vực cầu Phú Cường thuộc Hện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, do chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên chưa có căn cứ để xử lý, sẽ tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Lê Văn N do không đủ định lượng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên cHển hồ sơ cho Công an phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên xử lý theo quy định.

Đối với Phan Ngọc L, ngày 20/02/2019 có hành vi điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) chở Lê Văn N đến nhà T rồi đứng bên ngoài đợi N, L hoàn toàn không biết việc mua bán ma túy của các bị cáo nên không đề cập xử lý.

Đối với Nguyễn Bích N, ngày 19/02/2019 đến nhà của T cùng với bị can Huỳnh Văn S để chơi và ngủ lại trên gác nhà của T đến ngày 20/02/2019 nhưng N không biết Văn S và các bị cáo nêu trên có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý.

Đối với Ngô Văn N, Lưu Hoàng N, Danh Trần H ngày 20/02/2019 đến nhà của T để chơi và sửa xe cho T không liên quan đến việc mua bán ma túy do vậy không đề cập xử lý.

Cáo trạng số 136/CT – VKS-TU ngày 16/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên đã truy tố các bị cáo Huỳnh Tấn S, Thạch Thị Minh T, Huỳnh Ngọc T, Huỳnh Văn S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật và xử phạt các bị cáo như sau:

- Áp dụng các điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn S mức hình phạt từ 08 đến 09 năm tù.

- Căn cứ các điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo Thạch Thị Minh T mức hình phạt từ 07 đến 08 năm tù.

- Căn cứ các điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc T mức hình phạt từ 07 đến 08 năm tù.

- Căn cứ các điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S mức hình phạt từ 07 đến 08 năm tù.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ Luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn H mức hình phạt từ 02 đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị xử ký.

Về xử lý vật chứng: Đối với 03 bì thư gồm:

+ 01 bì thư được niêm phong, bên ngoài có ký hiệu 181/PC09, có chữ ký của người bị bắt Lê Văn N, người chứng kiến Trần Văn Thà, cán bộ niêm phong Bùi Thanh Giàu, Đại úy Nguyễn Sơn Ca (Trưởng công an phường) và hình dấu đỏ của Công an phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên; chữ ký của Nhan Thái Hiền – cán bộ giám định và hình dấu mộc niêm phong của Phòng KTHS công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa Methamphentamine theo kết luận giám định số 181/MT-PC09 ngày 27/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương;

+ 01 bì thư được niêm phong, bên ngoài có ký hiệu 180/PC09-M2, có chữ ký của người bị bắt Phạm Văn H, người chứng kiến Huỳnh Văn S, Nguyễn Khắc Phương, cán bộ niêm phong Bùi Thanh Giàu, Đại úy Huỳnh Nhật Linh (N trưởng công an phường) và hình dấu đỏ của Công an phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên; chữ ký của Nhan Thái Hiền – cán bộ giám định và hình dấu mộc niêm phong của Phòng KTHS công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa Methamphentamine theo kết luận giám định số 180/MT-PC09 ngày 27/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương;

+ 01 bì thư được niêm phong, bên ngoài có ký hiệu 180/PC09-M3, có chữ ký của người bị bắt Thạch Thị Minh T, người chứng kiến Huỳnh Văn S, Huỳnh Ngọc T, Nguyễn Khắc Phương, cán bộ niêm phong Bùi Thanh Giàu, Đại úy Huỳnh Nhật Linh (N trưởng công an phường) và hình dấu đỏ của Công an phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên; chữ ký của Nhan Thái Hiền – cán bộ giám định và hình dấu mộc niêm phong của Phòng KTHS công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa Methamphentamine theo kết luận giám định số 180/MT-PC09 ngày 27/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương;

Là vật chứng của vụ án. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy

- Đối với 01 cân điện tử màu N; 03 ống thủy tinh đã bị bể một đầu; 01 ống thủy tinh có một đầu hình tròn; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng đã thu giữ trong quá trình điều tra, là công cụ các bị cáo sử dụng vào mục đích thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

NT ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nT định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố

đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nT toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của người làm chứng cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng cuối tháng 01/2019 đến ngày 20/02/2019, tại khu phố Khánh Hòa, phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Huỳnh Tấn S, Thạch Thị Minh T, Huỳnh Ngọc T, Huỳnh Văn S có hành vi nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho Phạm Văn H, Ngô Văn N và một số con nghiện khác (không rõ nhân thân, địa chỉ) tại nhà của T với số tiền bán ma túy từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng. Tại thời điểm bị bắt Tấn S, T, T và Văn S đang cất giấu số ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 5,0559 gam nhằm mục đích bán cho các con nghiện thì bị phát hiện. Do đó, hành vi mà các bị cáo Huỳnh Tấn S, Thạch Thị Minh T, Huỳnh Ngọc T, Huỳnh Văn S thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại các điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Ngày 20/02/2019, tại khu phố Khánh Hòa, phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Phạm Văn H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,1616 gam, với mục đích sử dụng thì bị phát hiện. Do đó, hành vi mà bị cáo Phạm Văn H thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Các Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi mà các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hiện nay, tình hình mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy đang diễn ra phức tạp trong mọi tầng lớp. Tệ nạn này là mối quan T của toàn xã hội, một trong những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn này chưa được đẩy lùi chính là do có sự tiếp tay của các bị cáo và cũng là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm hình sự khác. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị các cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

[4] Vụ án có tính chất đồng phạm trong hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng giản đơn. Bị cáo Huỳnh Tấn S là người chủ mưu, rủ rê các bị cáo khác cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội, cung cấp tiền để mua ma túy về bán lại. Vì vậy, mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Huỳnh Tấn S phải nghiêm và cao hơn các bị cáo T, T và Văn S. Đối với các bị cáo T, T, Văn S có mức độ tham gia thực hiện hành vi phạm tội là như nhau. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo là bằng nhau.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, xét mức hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo Huỳnh Tấn S, Thạch Thị Minh T, Huỳnh Ngọc T, Huỳnh Văn S là phù hợp. Riêng hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn H là quá nghiêm khắc, bản thân bị cáo T mặc dù có nhân thân xấu. Tuy nhiên lượng ma túy bi cáo tàng trữ để sử dụng ít (0,1616 gam). Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt nhẹ hơn so với đề nghị của đại diện Viên kiểm sát đối với bị cáo Phạm Văn H.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 03 bì thư gồm:

+ 01 bì thư được niêm phong, bên ngoài có ký hiệu 181/PC09, có chữ ký của người bị bắt Lê Văn N, người chứng kiến Trần Văn Thà, cán bộ niêm phong Bùi Thanh Giàu, Đại úy Nguyễn Sơn Ca (Trưởng công an phường) và hình dấu đỏ của Công an phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên; chữ ký của Nhan Thái Hiền – cán bộ giám định và hình dấu mộc niêm phong của Phòng KTHS công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa Methamphentamine theo kết luận giám định số 181/MT-PC09 ngày 27/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương;

+ 01 bì thư được niêm phong, bên ngoài có ký hiệu 180/PC09-M2, có chữ ký của người bị bắt Phạm Văn H, người chứng kiến Huỳnh Văn S, Nguyễn Khắc Phương, cán bộ niêm phong Bùi Thanh Giàu, Đại úy Huỳnh Nhật Linh (N trưởng công an phường) và hình dấu đỏ của Công an phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên; chữ ký của Nhan Thái Hiền – cán bộ giám định và hình dấu mộc niêm phong của Phòng KTHS công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa Methamphentamine theo kết luận giám định số 180/MT-PC09 ngày 27/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương;

+ 01 bì thư được niêm phong, bên ngoài có ký hiệu 180/PC09-M3, có chữ ký của người bị bắt Thạch Thị Minh T, người chứng kiến Huỳnh Văn S, Huỳnh Ngọc T, Nguyễn Khắc Phương, cán bộ niêm phong Bùi Thanh Giàu, Đại úy Huỳnh Nhật Linh (N trưởng công an phường) và hình dấu đỏ của Công an phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên; chữ ký của Nhan Thái Hiền – cán bộ giám định và hình dấu mộc niêm phong của Phòng KTHS công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa Methamphentamine theo kết luận giám định số 180/MT-PC09 ngày 27/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương;

Qua điều tra đã xác định là vật chứng của vụ án, cùng với; 01 cân điện tử màu N; 03 ống thủy tinh đã bị bể một đầu; 01 ống thủy tinh có một đầu hình tròn; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng đã thu giữ trong quá trình điều tra, là công cụ các bị cáo sử dụng vào mục đích thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần tịch thu tiêu hủy

[8] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 260, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Tấn S, Thạch Thị Minh T, Huỳnh Ngọc T, Huỳnh Văn S phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2/ Về hình phạt:

2.1. Căn cứ các điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ Luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn S 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/02/2019.

2.2. Căn cứ các điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ Luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Thạch Thị Minh T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/02/2019.

2.3. Căn cứ các điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ Luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/02/2019.

2.4. Căn cứ các điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ Luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/02/2019.

2.5. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ Luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/02/2019.

3/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điều 46, 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì thư được niêm phong, bên ngoài có ký hiệu 181/PC09, có chữ ký của người bị bắt Lê Văn N, người chứng kiến Trần Văn Thà, cán bộ niêm phong Bùi Thanh Giàu, Đại úy Nguyễn Sơn Ca (Trưởng công an phường) và hình dấu đỏ của Công an phường Khánh Bình, thị xã Tân Uyên; chữ ký của Nhan Thái Hiền – cán bộ giám định và hình dấu mộc niêm phong của Phòng KTHS công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa Methamphentamine theo kết luận giám định số 181/MT-PC09 ngày 27/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương;

- 01 bì thư được niêm phong, bên ngoài có ký hiệu 180/PC09-M2, có chữ ký của người bị bắt Phạm Văn H, người chứng kiến Huỳnh Văn S, Nguyễn Khắc Phương, cán bộ niêm phong Bùi Thanh Giàu, Đại úy Huỳnh Nhật Linh (N trưởng công an phường) và hình dấu đỏ của Công an phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên; chữ ký của Nhan Thái Hiền – cán bộ giám định và hình dấu mộc niêm phong của Phòng KTHS

công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa Methamphentamine theo kết luận giám định số 180/MT-PC09 ngày 27/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương;

- 01 bì thư được niêm phong, bên ngoài có ký hiệu 180/PC09-M3, có chữ ký của người bị bắt Thạch Thị Minh T, người chứng kiến Huỳnh Văn S, Huỳnh Ngọc T, Nguyễn Khắc Phương, cán bộ niêm phong Bùi Thanh Giàu, Đại úy Huỳnh Nhật Linh (N trưởng công an phường) và hình dấu đỏ của Công an phường Tân Phước Khánh, thị xã Tân Uyên; chữ ký của Nhan Thái Hiền – cán bộ giám định và hình dấu mộc niêm phong của Phòng KTHS công an tỉnh Bình Dương, bên trong có chứa Methamphentamine theo kết luận giám định số 180/MT-PC09 ngày 27/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương;

- 01 cân điện tử màu N; 03 ống thủy tinh đã bị bể một đầu; 01 ống thủy tinh có một đầu hình tròn; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế; 01 cái kéo bằng kim loại màu trắng.

(*Thể hiện tại Biên bản giao nT vật chứng ngày 23/8/2019 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên*)

4/ Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nT:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

Lê Văn Thiện